

Số: 234/QĐ-CQLTT

Đắk Lắk, ngày 16 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2020

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 3707/QĐ-BCT ngày 31/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Đắk Lắk trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 4798/QĐ-TCQLTT ngày 31/12/2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 3697/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 cho các cơ quan, đơn vị thuộc ngân sách cấp tỉnh;

Xét đề nghị của phòng Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2020 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Đắk Lắk (chi tiết theo phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính; Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng cục QLTT (để b/c);
- Lãnh đạo Cục;
- Trang thông tin của Cục;
- Lưu: VT, TCHC.



Giao Thanh Tùng



Phụ lục số 01

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020
 (Kèm theo Quyết định số 234/QĐ-CQLTT ngày 16 tháng 3 năm 2020
 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Đắk Lắk)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung	Trong đó	
		Tổng số	Trong đó: Tiết kiệm 10% CC tiền lương
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí		
1	Số thu phí, lệ phí		
	Học phí, lệ phí		
2	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại		
	Học phí, lệ phí		
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN		
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước. Trong đó:	14.311	
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	11.153	
2	Kinh phí thực hiện không tự chủ	3.158	
3	Kinh phí nghiên cứu KHCN	0	
	Chi tiết theo loại chi		
1	Chi Quản lý nhà nước: Loại 340-341	14.311	
1.1	Kinh phí thực hiện tự chủ	11.153	
1.2	Kinh phí thực hiện không tự chủ, trong đó:	3.158	
	Chi khác theo đặc thù ngành, lương lao động hợp đồng	1.383	
	Mua sắm tài sản cố định (Mua sắm tập trung, Trang phục, Tài sản khác...)		
	Kinh phí thuê trụ sở làm việc		
	Kinh phí xử phạt vi phạm hành chính	1.175	
	Kinh phí hỗ trợ chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả		
	Ban chỉ đạo 389 ngành		
	Kinh phí cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất	0	
	Kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế	600	





Phụ lục số 02

DỰ TOÁN CHI TỪ NGUỒN HỖ TRỢ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG BAN CHỈ ĐẠO 389

(Kèm theo Quyết định số 234A/QĐ-CQLTT ngày 16 tháng 3 năm 2020 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Đắk Lắk)

Đơn vị: triệu đồng

<i>TT</i>	<i>Nội dung</i>	<i>Thành tiền</i>	<i>Ghi chú</i>
	Tổng cộng	400	
1	Chi phụ cấp cho BCĐ và Tổ giúp việc BCĐ theo QĐ số 1416/QĐ-UBND ngày 23/5/2016	134,4	
2	Khoản công tác phí cho đoàn liên ngành theo QĐ số 06/QĐ-BCĐ ngày 31/10/2019	88	
3	Hỗ trợ chi hoạt động khác (Văn phòng phẩm, vật tư văn phòng, công tác phí, lệ phí cầu đường, rửa xe, hội nghị...)	177,6	
	<i>Trong đó:</i>		
	- Chi giám định hàng hóa	15	
	- Chi mua tin	40	

